

Bản án số: 115/2022/HS-ST
Ngày: 29/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Tạ Thị Phúc
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Đoàn Văn Minh
Ông Phan Minh T

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hạnh Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm;

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:** Ông Dương Tiến Mạnh- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Ngọc S**, sinh năm 1995. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: N, Thanh Trì, Hà Nội. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Văn hóa: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Nguyễn T. Con bà: Nguyễn Ngọc D. Gia đình có 03 anh em, S là con thứ ba. Vợ: Đinh Thị Bảo D. Con có 01 sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số I – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Trương Ngọc T**, sinh năm 1995. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. HKTT: L, tỉnh Hà Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Văn hóa: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Trương Văn T. Con bà: Trần Thị G. Gia đình có 03 anh em, T là con thứ ba. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/4/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 29/12/2021 tại đầu ngõ 22 đường Tây Mỗ, TDP Dưới, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, tổ công tác Công an phường Tây Mỗ tuần tra phát hiện Trương Ngọc T đang đi bộ hướng vào trong ngõ có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Khi thấy tổ công tác, T thả từ trên tay pH xuống đất tại vị trí đang đứng 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng nên tổ công tác yêu cầu T tự nhặt lên và giao nộp. Tại chỗ, T khai nhận tinh thể màu trắng bên trong túi nilong là ma túy “ke” T mang

đi sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản, đưa T về trụ sở làm việc. Sau khi biết T bị bắt, ngày 29/12/2021 Nguyễn Ngọc S đến Công an phường Tây Mỗ đầu thú, Công an phường Tây Mỗ đã lập biên bản, chuyển hồ sơ và đối tượng đến Cơ quan điều tra - Công an quận Nam Từ Liêm giải quyết theo thẩm quyền.

Thu giữ: Của Trương Ngọc T 01 gói nilon màu trắng kích thước (2x2)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 màu trắng, gắn sim số 0984979562; thu giữ của Nguyễn Ngọc S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, gắn sim số: 0977450794; 01 USB lưu giữ video xác định thời gian các đối tượng gặp, giao dịch mua bán ma túy.

Quá trình điều tra xác định:

Trương Ngọc T là đối tượng nghiện ma túy. Tối ngày 28/12/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy, T xin ứng trước tiền công lao động của anh Đậu Trần H (Sinh năm: 1989, HKTT: Lệ Chi, Gia Lâm, Hà Nội) - chủ xưởng gỗ T làm việc số tiền 2.000.000 đồng, sau đó liên hệ với một người phụ nữ sử dụng tài khoản Zalo “Nguyễn Ngọc Mai” nhờ mua ma túy. Người này gửi cho T số điện thoại 0977450794 của Nguyễn Ngọc S và bảo T tự liên hệ mua ma túy. T sử dụng số điện thoại 0984979562 liên hệ với số điện thoại trên của S hỏi mua nửa chỉ ma túy “ke”. Lúc này, S đang ngồi uống nước gần nhà đã đồng ý bán cho T nửa chỉ ma túy “ke” với giá 1.750.000 đồng và yêu cầu T chuyển tiền trước cho S. T sử dụng tài khoản ngân hàng MB Bank số 000984979562 mang tên Trương Ngọc T chuyển tiền đến tài khoản ngân hàng Techcombank số 19034946948015 mang tên Nguyễn Ngọc S. Sau khi nhận được tiền, S hẹn T ra khu vực nghĩa trang Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội giao ma túy, sau đó mượn một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH màu đen (không rõ đặc điểm) của một nam thanh niên tên Hùng (không rõ lai lịch) đi đến khu vực ngã ba đường Ngọc Hồi - Phan Trọng Tuệ, thị trấn Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội gặp và mua được nửa chỉ ma túy “ke” với giá 1.500.000 đồng của một người đàn ông xe ôm (không rõ lai lịch). Khoảng 0 giờ 50 phút ngày 29/12/2021, S mang ma túy đến trước cổng nghĩa trang Văn Điển gặp và đưa ma túy cho T, sau đó trả xe cho Hùng rồi đi về nhà. Trương Ngọc T sau khi nhận được ma túy mang về khu vực Xa La, Hà Đông, Hà Nội thuê nhà nghỉ (không rõ địa chỉ) và lấy một phần ma túy ra sử dụng. Sau khi sử dụng xong, T vào mạng xã hội Facebook làm quen và rủ tài khoản facebook “Ly Nguyen” cùng sử dụng ma túy, người này đồng ý và bảo T mang ma túy đến nhà của người này tại khu vực ngõ 22 đường Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Khoảng 04 giờ ngày 29/12/2021, T đi taxi đến điểm hẹn. Khi xuống xe, T cầm túi ma túy ở tay phải và đi vào trong ngõ 22 đường Tây Mỗ thì bị tổ công tác Công an phường Tây Mỗ kiểm tra, bắt giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 140 ngày 05 tháng 01 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon thu giữ của Trương Ngọc T có ma túy loại Ketamine và ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,472 gam.*

Tại Bản kết luận giám định bổ sung số 644 ngày 16 tháng 02 năm 2022 và Công văn số 778 ngày 22 tháng 04 năm 2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ

Công an xác định: *Khối lượng các chất ma túy Methamphetamine và Ketamine được tính quy đổi trong 0,472 gam mẫu tinh thể màu trắng lần lượt là 0,097 gam và 0,151 gam.*

Tại cơ quan điều tra, Trương Ngọc T và Nguyễn Ngọc S khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của các bị can phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu điều tra khác.

Đối với người bán ma túy cho S tại khu vực ngã ba đường Ngọc Hồi - Phan Trọng Tuệ, thị trấn Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội như S khai, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Đối với người phụ nữ sử dụng tài khoản Zalo “Nguyễn Ngọc Mai” cho T số điện thoại của S để liên hệ mua ma túy như T khai, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Đối với người sử dụng tài khoản facebook “Ly Nguyen” T rủ cùng sử dụng ma túy như T khai, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Đối với anh Đậu Trần H là người cho T ứng trước tiền lao động để chi tiêu cá nhân, anh H không biết T sử dụng số tiền trên để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với người thanh niên tên Hùng đã cho S mượn xe máy như S khai, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Bản cáo trạng số 114/CT-VKS ngày 09/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc S về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Trương Ngọc T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc S và Trương Ngọc T khai nhận hành vi của mình, thành khẩn nhận tội.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S mức án từ 30-36 tháng tù. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Trương Ngọc T mức án từ 15-18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ ma túy, tịch thu sung quỹ điện thoại Samsung Galaxy A12 màu trắng gắn sim số 0984979562 của bị cáo Trương Ngọc T và 01 điện thoại Iphone 11 màu đen gắn sim số 0977450794 của bị cáo Nguyễn Ngọc S; Sung quỹ nhà nước số tiền 1.750.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại

phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 0 giờ 50 phút ngày 29/12/2021 tại trước cổng nghĩa trang Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội, Nguyễn Ngọc S có hành vi bán trái phép 0,472 gam ma túy loại Methamphetamine và Ketamine cho Trương Ngọc T. Khoảng 04 giờ ngày 29/12/2021 tại đầu ngõ 22 đường Tây Mỗ, TDP Dưới, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Trương Ngọc T có hành vi tàng trữ trái phép 0,472 gam ma túy, trong đó khối lượng Methamphetamine và Ketamine được tính quy đổi trong 0,472 gam nêu trên lần lượt là 0,097 gam và 0,151 gam mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của BLHS năm 2015 thì tổng tỷ lệ phần trăm khối lượng các chất ma túy thu giữ của Trương Ngọc T được xác định là $(0,097/0,1) \times 100\% + (0,151/1) \times 100\% = 112,1\%$.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Ngọc S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 và hành vi của bị cáo Trương Ngọc T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo Trương Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã được phân tích ở trên thì pH áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc S và trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trương Ngọc T.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, trên mép dán có chữ ký niêm phong của cán bộ Công an quận Nam Từ Liêm: Nguyễn Khắc Tiến Thành, Giám định viên C09-Bộ Công an: Nguyễn Thị Vân Anh và đóng dấu niêm phong của Viện khoa học hình sự-Bộ Công an hoàn trả sau giám định. Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A12 màu trắng lắp 01 sim (tại thời điểm bàn giao điện thoại không bật lên nguồn); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu tím lắp 01 sim (tại thời điểm bàn giao điện thoại không bật lên nguồn). Tịch thu sung quỹ nhà nước 1.750.000 đồng theo Giấy nộp tiền số N0

7956126 ngày 13/6/2022 chuyển tiền vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về đề nghị của Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S mức án từ 30-36 tháng tù và bị cáo Trương Ngọc T mức án từ 15-18 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2021.

Căn cứ vào:

- Điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015;

Tuyên bố bị cáo Trương Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trương Ngọc T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2022.

Căn cứ vào:

- Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015;

- Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, trên mép dán có chữ ký niêm phong của cán bộ Công an quận Nam Từ Liêm: Nguyễn Khắc Tiến Thành, Giám định viên C09-Bộ Công an: Nguyễn Thị Vân Anh và đóng dấu niêm phong của Viện khoa học hình sự-Bộ Công an hoàn trả sau giám định. Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A12 màu trắng lắp 01 sim (tại thời điểm bàn

giao điện thoại không bật lên nguồn); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu tím lấp 01 sim (tại thời điểm bàn giao điện thoại không lên nguồn). Tịch thu sung quỹ nhà nước 1.750.000 đồng theo Giấy nộp tiền số N0 7956126 ngày 13/6/2022 chuyển tiền vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

Về án phí: Mỗi bị cáo pH chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Phúc